

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN B
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

Bản án số: **35A/2017/HSST**
Ngày 24 tháng 02 năm 2017

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN B**

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: **Bà Nguyễn Thị Thu Trang**

Các Hội thẩm nhân dân: **Bà Ưông Thị Hoa**

Bà Lưu Thị Kim Hiền

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận B tham gia phiên tòa:

Bà Nguyễn Bách Thiện Linh – Kiểm sát viên.

Thư ký tòa án ghi biên bản phiên tòa: **Bà Nguyễn Ngọc Lan** - Cán bộ tòa án nhân dân quận B, thành phố Hà Nội .

Ngày 24 tháng 02 năm 2017, tại Trụ sở Tòa án nhân dân quận B, thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 22/2017/HSST ngày 08 tháng 02 năm 2017 đối với bị cáo:

Đỗ Văn D, sinh năm 1987; Nơi đăng ký HKTT: Số 435 H, phường L, quận B, thành phố Hà Nội; Nơi ở: Thôn 9 L, T, Đ, thành phố Hà Nội; Nghề nghiệp: Tự do; Văn hóa: 12/12; con ông: Đỗ Đức C (đã mất), con bà: Đinh Thị C; Tiền án tiền sự: 01 tiền sự đi cai nghiện bắt buộc từ ngày 24/5/2011 đến 09/07/2015 về địa phương; Bắt giam ngày: 19/11/2016; Có mặt tại phiên tòa.

NHẬN THẤY

Bị cáo **Đỗ Văn D** bị Viện kiểm sát nhân dân quận B, thành phố Hà Nội truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Khoảng 20 giờ 40 phút ngày 19/11/2016, tại ngã tư Đ – L, phường L, quận B, Hà Nội, tổ công tác Y10 – 141 Công an thành phố Hà Nội phát hiện **Đỗ Văn D**

đang điều khiển xe máy Honda Dream BKS 29B1 – 416.64 có biểu hiện nghi vấn. Tổ công tác đã tiến hành kiểm tra hành chính thu giữ 02 gói nhỏ bằng giấy màu trắng bên trong có chứa chất bột màu trắng ở túi quần đằng sau bên trái D đang mặc. D khai nhận đó là heroin mua về để sử dụng. Tổ công tác đã đưa D cùng tang vật về trụ sở Công an phường L làm việc.

Tại bản kết luận giám định số 46/KLGD – PC54 ngày 06 tháng 01 năm 2017 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hà Nội đã kết luận: 02 gói chất bột màu trắng thu giữ của D là heroin, trọng lượng 0,301 gam.

Tại cơ quan điều tra, D khai: Khoảng 19h ngày 19 tháng 11 năm 2016, Đỗ Văn D điều khiển xe máy Honda Dream BKS 29B1 – 416.64 một mình đến cổng chợ L tìm mua heroin về để sử dụng. Tại đây, D gặp và mua của một nam thanh niên không quen biết 02 gói heroin với giá 200.000đ. Mua xong, D cất 02 gói heroin vào túi quần đằng sau bên trái đang mặc rồi đi xe máy về phố tìm nơi để sử dụng. Khi đi đến ngã tư Đ – L, phường L, quận B, Hà Nội thì bị tổ Công tác Y10 – 141 Công an thành phố Hà Nội bắt quả tang cùng vật chứng.

Về đối tượng bán ma túy cho D, Cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh nhưng không xác định được lai lịch cụ thể nên không có căn cứ để xử lý.

Chiếc xe Honda Dream BKS 29B1 – 416.64 qua điều tra xác minh chủ sở hữu hợp pháp là bà Đinh Thị C (sinh năm 1961, HKTT: 435 H, L, B, Hà Nội) là mẹ của Đỗ Văn D, bà C không biết việc D mượn xe để đi mua ma túy, xét không liên quan đến vụ án nên Cơ quan CSĐT Công an quận B đã ra quyết định xử lý vật chứng trao trả chiếc xe trên cho bà C.

Cáo trạng số 27/CT-VKS ngày 23 tháng 01 năm 2017 của Viện kiểm sát nhân dân quận B, thành phố Hà Nội truy tố Đỗ Văn D về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã khai tại cơ quan điều tra và bản cáo trạng đã truy tố. Bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Đại diện viện kiểm sát nhân dân quận B sau khi phân tích tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo đã đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1, 5 Điều 194 ; điểm p khoản 1 Điều 46; Điều 33 Bộ luật hình sự, Nghị quyết số 109/2015/QH13 về việc thi hành Bộ luật hình sự; Nghị quyết số: 144/2016/QH13 ngày 30/6/2016 của Quốc Hội; Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự, tuyên phạt bị cáo mức án từ 18 đến 20 tháng tù;

Xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu huỷ 01 phong bì niêm phong bên trong có 02 gói là ma túy heroin đã qua giám định, bên ngoài có chữ ký của Đỗ Văn D và giám định viên; Bị cáo không có nghề nghiệp nên miễn phạt tiền đối với bị cáo; bị cáo phải chịu án phí theo luật định.

Căn cứ vào các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên toà, kết quả tranh luận tại phiên toà, trên cơ sở xem xét đầy đủ toàn diện chứng cứ, ý kiến phát biểu quan điểm của Kiểm sát viên, lời khai của bị cáo.

XÉT THẤY

Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của người làm chứng, biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản tạm giữ đồ vật tài liệu và biên bản niêm phong tang vật được lập cùng ngày 19/11/2016, phù hợp với bản kết luận giám định số 46/KLGD – PC54 ngày 06 tháng 01 năm 2017 của phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hà Nội, phù hợp với các biên bản, tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án mà Cơ quan điều tra đã thu thập được.

Những chứng cứ trên đây có đủ cơ sở xác định: Khoảng 20h 40 phút ngày 19 tháng 11 năm 2016, tại ngã tư Đ – L, B, Hà Nội, Đỗ Văn D đã có hành vi tàng trữ trái phép 0,301 gam heroin mục đích để sử dụng thì bị Tổ công tác Y10 – 141 Công an thành phố Hà Nội kiểm tra phát hiện bắt quả tang cùng vật chứng. Hành vi của bị cáo Đỗ Văn D đã phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Tội danh và hình phạt được quy định tại khoản 1 điều 194 Bộ luật hình sự.

Hành vi phạm tội của bị cáo Đỗ Văn D là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chính sách độc quyền của Nhà nước về chất ma túy, xâm phạm đến trật tự, an toàn xã hội, nhân thân bị cáo đã có 01 tiền sự đi cai nghiện bắt buộc thể hiện đã được pháp luật giáo dục nhưng vẫn không sửa đổi bản thân, nên đối với bị cáo cần phải xử lý nghiêm, cách ly ra khỏi xã hội một thời gian để cải tạo bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

Tuy nhiên khi lượng hình, Hội đồng xét xử có xem xét tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo khai báo thành khẩn nên cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm p khoản 1 điều 46 Bộ Luật hình sự.

Căn cứ nghị quyết số 109/2015/QH13 về việc thi hành Bộ luật hình sự; Nghị quyết số: 144/2016/QH13 ngày 30/6/2016 của Quốc Hội; Công văn số 276/TANDTC- PC ngày 13/09/2016 về việc hướng dẫn áp dụng một số quy định có lợi cho người phạm tội của Bộ Luật hình sự năm 2015. Hành vi phạm tội của bị cáo nằm trong danh mục một số quy định có lợi cho người phạm tội, nên hội đồng xét xử xem xét mức hình phạt của bị cáo tương xứng với hành vi phạm tội.

Đối tượng đưa ma túy cho D, cơ quan điều tra đã tiến hành điều tra, rà soát nhưng không xác định được lai lịch, địa chỉ cụ thể của đối tượng nên không có cơ sở để xử lý.

Chiếc xe Honda Dream BKS 29B1- 416.64 qua điều tra xác minh chủ sở hữu hợp pháp là bà Đinh Thị C (mẹ của Đỗ Văn D), bà C không biết việc D mượn xe để đi mua ma túy, xét không liên quan đến vụ án nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an quận B đã trao trả chiếc xe trên cho bà C.

Hình phạt bổ sung: Do bị cáo là con nghiện, không có nghề nghiệp nên xét không áp dụng hình phạt bổ sung phạt tiền bị cáo.

Vật chứng của vụ án đã bàn giao cho Chi cục Thi hành án dân sự quận B là một phong bì niêm phong bên trong có 02 gói là ma túy heroin đã qua giám định, bên ngoài có chữ ký của Đỗ Văn D và giám định viên, đây là vật cấm lưu hành và không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy theo quy định tại khoản 2 điều 76 Bộ Luật Tố tụng hình sự;

Bị cáo Đỗ Văn D phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố bị cáo **Đỗ Văn D** phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”

2. Áp dụng khoản 1, 5 Điều 194, Điều 33; Điều 41; điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự; khoản 2 Điều 76; 99; 231; 234; 227 Bộ luật tố tụng hình sự. Áp dụng điểm 6.1.2 mục B Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH 13 ngày 25/11/2015; nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016.

Xử phạt: Đỗ Văn D **18 (mười tám)** tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 19/11/2016.

3. Vật chứng của vụ án : Tịch thu tiêu hủy một phong bì niêm phong bên trong có 02 gói là ma túy heroin đã qua giám định, bên ngoài có chữ ký của Đỗ Văn D và giám định viên, hiện Chi cục Thi hành án dân sự quận B đang quản lý theo biên bản bàn giao vật chứng số 53 ngày 19/01/2017.

Bị cáo Đỗ Văn D phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm có mặt bị cáo, bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

NƠI NHẬN:

- TAND thành phố Hà Nội;
- VKSND quận B;
- Công an quận B;
- Chi cục THADS quận B;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Thu Trang